

Số: 08 /GP-UBND

Quảng Ngãi, ngày 21 tháng 10 năm 2013

GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV ĐẾN	Số: 7270
	Ngày: 21/10/13
	Chuyên:

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản;

Căn cứ Quy hoạch khoáng sản thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng và sản xuất xi măng tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2011 – 2020 được phê duyệt tại Quyết định số 211/QĐ-UBND ngày 13/12/2010 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1441/QĐ-UBND, ngày 03/10/2013 của UBND tỉnh về việc Phê duyệt trữ lượng khoáng sản cát san lấp trong Báo cáo kết quả đánh giá trữ lượng các mỏ cát làm vật liệu san lấp năm dọc đường bờ Nam sông Trà Khúc thuộc địa bàn thành phố Quảng Ngãi và huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi (Trữ lượng tính đến tháng 8 năm 2013);

Căn cứ Quyết định số 1204/QĐ-UBND, ngày 30/8/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Đề án cải tạo, phục hồi môi trường Dự án khai thác cát làm vật liệu san lấp tại mỏ cát Thôn Thanh Khiết, xã Nghĩa Hà và mỏ cát Thôn Cổ Lũy Bắc, xã Nghĩa Phú thuộc địa phận huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi;

Xét Đơn và hồ sơ đề nghị cấp phép khai thác khoáng sản 11/9/2013 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Phúc Sơn nộp tại Sở Tài nguyên và Môi trường; Quyết định số 959/QĐ-UBND, ngày 31/5/2013 của UBND huyện Tư Nghĩa về việc chỉ định quyền lập hồ sơ khai thác cát tại bãi cát Thôn Cổ Lũy Bắc, xã Nghĩa Phú, huyện Tư Nghĩa; Quyết định số 960/QĐ-UBND, ngày 31/5/2013 của UBND huyện Tư Nghĩa về việc chỉ định quyền lập hồ sơ khai thác cát tại bãi cát Thôn Thanh Khiết, xã Nghĩa Hà, huyện Tư Nghĩa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Báo cáo thẩm định hồ sơ số 2230/TĐHS-TNMT ngày 09/10/2013 và Công văn số 2231/STNMT ngày 09/10/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty Cổ phần Tập đoàn Phúc Sơn khai thác cát làm vật liệu san lấp bằng phương pháp lộ thiên tại mỏ cát Thôn Thanh Khiết,

xã Nghĩa Hà và mỏ cát Thôn Cổ Lũy Bắc, xã Nghĩa Phú thuộc địa phận huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

- Tổng diện tích khu vực khai thác: 32ha cụ thể các khu vực như sau:

+ Mỏ cát san lấp Thôn Thanh Khiết, xã Nghĩa Hà có diện tích khu vực thuê đất và khai thác là 24,5ha được giới hạn bởi các điểm góc M1, M2, M3, M4 theo Phụ lục số 1 và Phụ lục số 2A Giấy phép này.

+ Mỏ cát san lấp Thôn Cổ Lũy Bắc, xã Nghĩa Phú diện tích khu vực thuê đất và khai thác là 7,5ha được giới hạn bởi các điểm góc M1, M2, M3, M4, M5, M6, M7, M8 có tọa độ xác định trên bản đồ (Theo hệ VN2000, kinh tuyến trục 108, múi chiếu 3⁰) theo Phụ lục số 1 và Phụ lục số 2B Giấy phép này.

- Mức sâu khai thác:

+ Đối với mỏ cát Thôn Thanh Khiết, xã Nghĩa Hà: Cos + 0,6m;

+ Đối với Thôn Cổ Lũy Bắc, xã Nghĩa Phú: Cos + 0,2m.

- Trữ lượng khai thác: 323.596 m³;

- Thân khoáng: Dạng doi cát lòng sông;

- Công suất khai thác: 161.750 m³ cát san lấp/năm;

- Thời gian thuê đất và khai thác: Kể từ ngày cấp phép đến ngày 05/7/2015 (Kết thúc thời gian hợp đồng thực hiện dự án);

- Thời gian khai thác hàng năm: Từ ngày 01/01 đến ngày 30/9, sau ngày 30/9 Công ty phải tạm dừng hoạt động khai thác, thu dọn và tháo dỡ đường vận chuyển trong khu vực khai thác, giải phóng lòng sông để đảm bảo cho việc thoát lũ. Hết mùa mưa lũ hàng năm (sau 30/12), Công ty mới được hoạt động khai thác trở lại.

Điều 2. Công ty Cổ phần Tập đoàn Phúc Sơn có trách nhiệm:

1. Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ tài chính

a) Nộp lệ phí cấp giấy phép khai thác khoáng sản, các khoản phí có liên quan theo quy định hiện hành;

b) Nộp tiền đủ, một lần vào ngân sách Nhà nước theo đơn giá cát khởi điểm được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 755/QĐ-UBND ngày 31/5/2011 theo Phụ lục số 3 Giấy phép này.

c) Thực hiện ký quỹ phục hồi môi trường theo quy định.

2. Phải nộp thiết kế mỏ được lập, thẩm định, phê duyệt theo đúng quy định của pháp luật cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định; báo cáo Sở Tài nguyên Môi trường kiểm tra tại thực địa, xác định tọa độ, mặt bằng khai thác và cắm mốc giới phạm vi khu vực được phép khai thác; phải thực hiện thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

3. Tiến hành hoạt động khai thác cát làm vật liệu san lấp tại mỏ cát Thôn Thanh Khiết, xã Nghĩa Hà và Thôn Cổ Lũy Bắc, xã Nghĩa Phú, huyện Tư Nghĩa theo đúng tọa độ, diện tích, mức sâu, trữ lượng, công suất quy định

tại Điều 1 của Giấy phép này.

4. Thực hiện đầy đủ nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Đề án cải tạo, phục hồi môi trường Dự án khai thác cát làm vật liệu san lấp tại mỏ cát Thôn Thanh Khiết, xã Nghĩa Hà và Thôn Cổ Lũy Bắc, xã Nghĩa Phú, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1203/QĐ-UBND ngày 30/8/2013 và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

5. Trong quá trình khai thác, phải thực hiện đúng và đầy đủ các phương pháp, quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn kỹ thuật, an toàn công trình mỏ; phải có các biện pháp phòng, chống các sự cố, bảo đảm an toàn lao động và các quy định khác có liên quan về an toàn trong khai thác mỏ;

Phải thu hồi tối đa sản phẩm khai thác từ mỏ cát Thôn Thanh Khiết, xã Nghĩa Hà và Thôn Cổ Lũy Bắc, xã Nghĩa Phú, huyện Tư Nghĩa và các sản phẩm khác (nếu có); báo cáo đúng sản lượng khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

6. Thường xuyên thực hiện việc kiểm soát các khu vực khai thác, chế biến, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo đảm an toàn, trật tự mỏ theo quy định của pháp luật;

Trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, chế biến, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.

7. Việc quản lý, sử dụng các sản phẩm khai thác, chế biến phải thực hiện đúng theo quy định của pháp luật hiện hành và đúng theo quy định tại Phụ lục số 4 Giấy phép này. Thực hiện việc đóng cửa mỏ; phục hồi môi trường, đất đai sau khai thác (30/9 hàng năm); báo cáo định kỳ kết quả khai thác cát theo quy định của pháp luật về khoáng sản và các quy định khác có liên quan.

Điều 3. Trách nhiệm Sở Tài nguyên và Môi trường và UBND thành phố Quảng Ngãi

1. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm

a) Xác nhận đăng ký Nhà nước về hoạt động khoáng sản; hướng dẫn các nghĩa vụ tài chính có liên quan và thu phí, lệ phí cấp phép theo quy định đối với Công ty Cổ phần Tập đoàn Phúc Sơn;

b) Trao Giấy phép khai thác cho Công ty Cổ phần Tập đoàn Phúc Sơn sau khi Công ty hoàn thành các nghĩa vụ về tài chính có liên quan.

c) Định kỳ kiểm tra hoạt động khai thác cát của Công ty Cổ phần Tập đoàn Phúc Sơn theo quy định của pháp luật, báo cáo kết quả cho UBND tỉnh.

3. UBND huyện Tư Nghĩa có trách nhiệm

a) Chỉ khi Công ty Cổ phần Tập đoàn Phúc Sơn thực hiện đầy đủ nội dung Điều 2 của Giấy phép này mới cho khai thác.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thường xuyên kiểm tra hoạt động khoáng sản của Công ty Cổ phần Tập đoàn Phúc Sơn theo quy định của Giấy phép này và quy định của pháp luật, báo cáo kết quả cho UBND tỉnh.

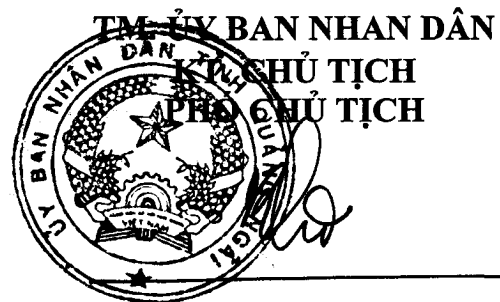
Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Giấy phép này làm căn cứ cho Công ty Cổ phần Tập đoàn Phúc Sơn ký hợp đồng thuê đất và khai thác cát làm vật liệu san lấp tại mỏ cát Thôn Thanh Khiết, xã Nghĩa Hà và mỏ cát Thôn Cổ Lũy Bắc, xã Nghĩa Phú thuộc địa phận huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

Hoạt động khai thác cát làm vật liệu san lấp theo Giấy phép này, Công ty Cổ phần Tập đoàn Phúc Sơn chỉ được phép tiến hành sau khi đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và các quy định tại Giấy phép này; nộp cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi, Sở Công Thương tỉnh Quảng Ngãi hồ sơ thiết kế mỏ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày hoạt động sản xuất kinh doanh, thông báo về giám đốc điều hành mỏ, kế hoạch khai thác, chế biến tại cơ quan chức năng của Nhà nước theo quy định./.

Nơi nhận:

- CT, PCT(NL) UBND tỉnh;
- Tổng cục Địa chất và Khoáng sản;
- Các Sở ngành: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Công Thương, Văn hóa – Thể thao và Du lịch, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Cục Thuế tỉnh;
- UBND huyện Tư Nghĩa;
- UBND các xã: Nghĩa Hòa, Nghĩa Hà;
- Công ty Cổ phần Tập đoàn Phúc Sơn;
- VPUB: CVP, PCVP(NL), CB-TH
- Lưu: VT, NN-TN(TV889).



Phạm Trường Thọ

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

RANH GIỚI VÀ ĐỘ KHU VỰC KHAI THÁC CÁT LÀM VẬT LIỆU
SAN LẤP THÔN THANH KHIẾT, XÃ NGHĨA HÀ VÀ MỎ CÁT
THÔN CỔ LŨY BẮC, XÃ NGHĨA PHÚ, HUYỆN TƯ NGHĨA, TỈNH
QUẢNG NGÃI



Kiểm theo Giấy phép khai thác số 08 /GP-UBND
ngày 11/10/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi

Điểm góc	Hệ tọa độ VN-2000 (Kinh tuyến trục 108, múi chiếu ³⁰)	
	X (m)	Y (m)
Mỏ cát san lấp Thôn Thanh Khiết, xã Nghĩa Hà, có diện tích 24,5ha		
M1	1674681.43	592597.17
M2	1674671.99	593481.11
M3	1674330.20	593467.13
M4	1674259.65	593107.20
Mỏ cát san lấp Thôn Cổ Lũy Bắc, xã Nghĩa Phú, có diện tích 7,5ha		
M1	1674279.12	593763.65
M2	1674147.53	593857.98
M3	1674138.02	593560.75
M4	1674418.17	593796.01
M5	1674409.60	594481.06
M6	1674384.71	594485.07
M7	1674308.12	594225.34
M8	1674347.40	593785.65
Tổng diện tích: 32 ha		

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**



QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

*Giấy phép khai thác số 08 /GP-UBND
10/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)*

Tổng số tiền phải nộp: 2.362.250.800 VND

Lần nộp	Năm	Mức thu (đồng)	Ghi chú
1	2013	2.362.250.800	

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**



**SẢN PHẨM KHAI THÁC HÀNG NĂM VÀ ĐỊA CHỈ TIÊU THỤ
SẢN PHẨM ĐƯỢC PHÉP KHAI THÁC**
*Kèm theo Giấy phép khai thác số 08 /GP-UBND
/10/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)*

Số TT	Năm	Công suất khai thác (m ³)	Sản phẩm sau chế biến (m ³)	Địa chỉ chế biến, tiêu thụ sản phẩm	Ghi chú
1	2014	161.750	161.750	Chỉ để làm vật liệu san lấp, phục vụ cho Dự án: Đường bờ Nam sông Trà Khúc (từ cầu Trà Khúc II đến giáp đường ven biển Dung Quất – Sa Huỳnh)	Không kinh doanh, bán cho các công trình khác
2	2015	161.750	161.750		